

Số: 199/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 19 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 281/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Lê Thị H; địa chỉ: Thôn 14, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.
2. Anh Vũ Văn N; địa chỉ: Thôn 1, xã Đ huyện T, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là hợp pháp, các bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N thống nhất có hai con chung tên Vũ L sinh ngày 12 tháng 9 năm 1994 và Vũ H sinh ngày 08 tháng 4 năm 1998. Hai con chung đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn N nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là tự nguyện, bảo đảm được nghĩa vụ nộp lệ phí nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 5 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N thống nhất có hai con chung tên Vũ L sinh ngày 12 tháng 9 năm 1994 và Vũ H sinh ngày 08 tháng 4 năm 1998. Hai con chung đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn N nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000840 ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Vũ Văn N đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Ngũ Lão, H. Thủy Nguyên;
- (Đăng ký kết hôn số 17, ngày 05/10/1993);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huân

